

















# 26-3-1970 : BAN HÀNH SẮC LUẬT NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG

*Phiên trang*



Tranh bày HUY PHƯƠNG

Tổng Thống VNCH ban-hành luật «CHÍNH-SÁCH NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG» vào Ngày thứ Năm 26-3-1970.

Chính-sách NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG có mục đích :

- Hüu sán-hoa Nông-dân bằng cách cho những người thực-sự canh-tác được làm chủ ruộng và hưởng đầy đủ kết-quả công-lao của mình.

- Tạo cơ-hội thăng-tiến đồng đều cho mọi nông-dân bằng cách :

1. Truất-hưu cỏ bối thương-thứa đồng nhũng ruộng đất không do diễn-chủ trực-canhs để cấp-phát vô-thường cho nông-dân.

2. Bãi-bỏ chế độ ta-canhs và nạn trung-gian bao-tá.

3. Phản-cấp công-diễn.

Với chính-sách NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG, người nông-dân có thể biến đổi một đời sống trung-lưu trong một quốc-gia mà chủ-trương kinh-tế là tư-bản đại-chung.



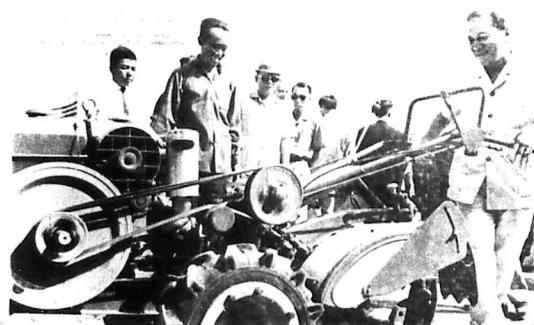
\*Trong giai đoạn tranh đấu quyết liệt để chiến thắng Cộng Sản xâm lược hiện nay, Việt Nam Cộng Hòa phải đánh lây thắng lợi trên phương diện đấu tranh chính trị và tranh thủ nhân dân.

Cải-Cách Điện Biên đã được nhân định là một lối khi chinh-hiệu để đạt chiến-thắng nỗi trên, vì vẫn đe nay liên-hệ đến đời sống của 80% dân chúng thuộc thành phần nông-nó

Tổng Thống NGUYỄN VĂN THIỆU



Tiếng lành đồn khắp gần xa  
Người Cày Cỏ Ruộng nước ta hùng cường



Quốc Hội Việt Nam Cộng Hòa  
Biểu quyết chấp thuận ban ra Luật này  
Cấp ruộng đất cho dân cày  
Xã trên, áp dưới từ nay tung bung



Tả diễn hành phúc từ đây  
Ruộng ta ta cày ta cày hôm mai



Sáng ra thăm đồng anh thay long thư thái  
Đất ruộng của anh, anh băng hải cày bưa  
Cánh này thỏa giấc mơ xưa  
Anh làm chủ ruộng con ngõ chiêm bao



Mừng ngày Hai Sáu Tháng Ba (26-3)  
Người cày cỏ ruộng dân ta hùng cường

# NGUYỄN VĂN LUẬT NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG

## SỐ 003/70 NGÀY 26 THÁNG 3 NĂM 1970

### CHƯƠNG I MỤC ĐÍCH – BIỆN PHÁP

**Điều 1.** – Chính sách «NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG» do Luật này quy định có mục đích:

- Hỗ trợ sản xuất nông dân bằng cách cho những người thực sự canh tác được làm chủ ruộng và hưởng đầy đủ kết quả công lao của mình.
- Tạo cơ hội thăng tiến đồng đều cho mọi nông dân.

**Điều 2.** – Đề thực hiện mục đích nêu trên, các biện pháp sau đây sẽ được áp dụng:

1. Truất hưu và bồi thường thỏa đáng những ruộng đất không do dien chủ trực canh để cấp phát vô thường cho nông dân.
2. Bồi bù chế độ lô canh và nạn trung gian bão tố.
3. Phân cấp dien chủ.

### CHƯƠNG II PHẠM VI ÁP DỤNG

**Điều 3.** – Luật này áp dụng cho các loại ruộng đất trồng lúa và hoa màu phụ thuộc quyền sở hữu của tư nhân hoặc pháp nhân công pháp hoặc tư pháp.

**Điều 4.** – Các ruộng đất ghi trong sổ bộ dien thổ, cùng một tên sở hữu chủ, được coi là một đơn vị tư hữu duy nhất. Mọi chứng thư chuyển đổi không đóng ký trước ngày ban hành Luật này đều vô hiệu lực.

Ruộng đất do hai người phối ngẫu dùng tên riêng trả trường hợp ché độ (biệt sản) cũng được coi là một đơn vị tư hữu duy nhất.

**Điều 5.** – Luật này không áp dụng cho các loại ruộng đất kể sau:

1. Ruộng đất do dien chủ hoặc người phối ngẫu hoặc cha mẹ hoặc con cái hoặc người thừa kế luật định, hiện đang trực canh nhưng diện tích không quá 15 mảnh tay. Dien chủ trực canh có quyền thuê mướn nhân công để canh tác.

2. Ruộng đất hương hỏa, hòn dien, nghĩa trang không quá (5) năm mảnh tay của mỗi gia tộc.

3. Ruộng đất hiện hữu của Tôn giáo.

4. Đất trồng cây kỹ nghệ, cây ăn trái (không phải cây đoán sinh, sống dưới 1 năm).

5. Ruộng đất trại dã đã xây cất các cơ sở công kỹ nghệ.

6. Ruộng muối, ao hồ và đồng có thuộc các cơ sở chăn nuôi.

7. Ruộng đất nằm trong bán đồ chính trạng thành thị, hồ cù và viên lang.

8. Ruộng đất thuộc các trung tâm thực nghiệp và thi điem nông nghiệp.

9. Ruộng đất dành riêng cho các buôn, ấp, đồng bào Thượng theo Sắc Luật 033/67 và 034/67 ngày 29-8-1967.

10. Ruộng đất có dung tích lô iết công cộng.

11. Diện tích chưa bao giờ trồng lúa được khai hoang sau ngày ban hành Luật này.

**Điều 6.** – Các loại ruộng đất nói tại đoạn 2, 3, 4, 5, 6, 8, 10 và 11 của điều 5 sẽ do các Luật bù túc quy định sau.

Mọi sự thay đổi về diện tích ruộng đất với mục đích tránh sự áp dụng Luật này đều bị coi vô hiệu.

### CHƯƠNG III

#### VIỆC BỒI THƯỞNG CHO DIEN CHỦ

**Điều 7.** – Dien chủ có ruộng đất bị truất hưu sẽ được bồi thường nhanh chóng và thỏa đáng.

Giá bồi bù thường sẽ do một Ủy Ban Đặc Biệt định đoạt. Ủy Ban này sẽ do một Sắc Lệnh thiết lập.

**Điều 8.** – Giá bồi bù thường sẽ bằng hai lần rưỡi (2,5) số hóa lợi thường niên về lúa của thửa ruộng. Hóa lợi thường niên này được xác định là hóa lợi trung bình trong năm (5) năm vừa qua.

**Điều 9.** – Dien chủ được bồi-thưởng theo thè-thức sau đây:

- Hai mươi phần trăm (20%) tri-gia ruộng đất bị truất-hưu trả ngay bằng tiền mặt.

- Sáu mươi phần trăm (60%) tri-gia ruộng đất bị truất-hưu trả sau ba tháng.

Nếu quyền sử-hữu và quyền hưởng hóa-lợi do hai người khác nhau hưởng thụ thì số bồi-thưởng cho mỗi người cũng sẽ do Ủy-Ban Đặc-Biệt trên đây xác định.

**Điều 10.** – Các trái phiếu này có thể đến cầm, chuyển nhượng, giải-lỗi các món nợ đền-rúng, trang trải thuế dien-thổ, hoặc để mua cổ-phần các xí-nghiệp tư hoặc quốc-doanh.

**Điều 11.** – Quyền lợi của chủ nợ đặc ưu, cầm thé, đền-rúng hay can khoản của thừa kế, sẽ trở thành trái quyền đối với tiền bồi thường cho dien chủ căn cứ vào tình trạng pháp lý của ruộng đất trong sổ bộ dien-thổ.

### CHƯƠNG IV

#### NHỮNG NGƯỜI THU HƯỚNG

**Điều 12.** – Ruộng đất tái phân sẽ được cấp phát vô thường cho mỗi gia đình nông dân một diện tích tối đa là:

- Ba (3) mảnh tay tại Nam Phần

- Một (1) mảnh tay tại Trung Phần

Gia đình nông dân gồm cha mẹ, vợ chồng, con cái sống chung dưới một nóc già và được kê khai trong sổ gia đình.

**Điều 13.** – Ruộng đất tái phân sẽ được cấp phát theo thứ tự ưu tiên sau đây:

1. Nông dân hiện canh. Nông dân hiện canh là người đang canh tác ruộng của người khác.

2. Cha mẹ, vợ con tử sĩ nếu có đơn xin để trực canh.

3. Quản nhân, công chức, cán bộ khi già ngô, hồi hưu nếu có đơn xin để trực canh.

4. Quản nhân, công chức, cán bộ đã phải canh tác vì chiến tranh nếu có đơn xin để cho gia đình trực canh.

5. Công nhân nông nghiệp, nếu có đơn xin để trực canh.

Trong mọi trường hợp, ruộng đất tái phân sẽ không được quá diện tích quy định ở điều 12.

**Điều 14.** – Những người được cấp phát ruộng đất được miễn thuế trước bạ, thuế con niêm, lệ phí dien-thổ và mọi phí khoản khác liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu và sẽ được miễn mọi sắc thuế liên quan đến việc cấp phát trong năm đầu tiên.

**Điều 15.** – Những người được cấp phát ruộng đất phải trực tiếp canh tác ruộng đất ấy.

Trong thời hạn mười lăm (15) năm kể từ ngày được cấp phân lô, những người được cấp phát ruộng đất theo Luật này không được chuyển nhượng quyền sở hữu, nhận thành lập các quyền đối với ruộng đất được cấp phát ngoại trừ trường hợp được chính quyền cho phép trước.

Người đã bán ruộng đất được cấp phát hoặc người phối ngẫu sẽ không được cấp phát ruộng đất lần thứ hai.

**Điều 16.** – Nông dân nào đó đã được cấp phát ruộng trút hưu theo Dụ 5 và ruộng Chánh Phủ mua của Pháp-kiều, nếu chưa trả hết tiền mua ruộng cho Chánh Phủ, sẽ được miễn trả cổ phần ký cản thiếu.

Những người đã trả được trên năm mươi phần trăm (50%) tiền mua ruộng sẽ không bị chỉ phái bồi diều 15, đoạn 2 Luật này.

### CHƯƠNG V BIỆN PHÁP CHÉ TÀI

**Điều 17.** – Người nào có hành động ngăn cản việc thi hành luật này sẽ bị phạt tù từ sáu (6) tháng đến ba (3) năm và phạt tiền từ hai mươi ngàn đồng (20.000\$) đến hai trăm ngàn đồng (200.000\$), hoặc một trong hai hình phạt ấy.

**Điều 18.** – Dien chủ ôn-dịnh ở Điều 5 đoạn 1 không trực tiếp canh-tác sẽ bị truất-hưu không bồi-thưởng toàn diện tích.

**Điều 19.** – Nông-dân nào vi-phạm điều 15 không trực tiếp canh-tác sẽ bị truất-hưu không bồi-thưởng để cấp-phát cho các nông-dân khác theo thè-thức Luật này.

**Điều 20.** – Mọi việc tranh tụng xảy ra trong khi thi hành Luật này thuộc thẩm quyền Tòa án Dien Địa gồm thành phần Thành Phán chuyên nghiệp xét xử. Mọi vi phạm các điều khoản và hình luật sẽ thuộc thẩm quyền Tòa án hình sự thường tụng.

### CHƯƠNG VI CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

**Điều 21.** – Thời điểm thi hành Luật này sẽ được qui định bằng Sắc Lệnh.

**Điều 22.** – Mọi điều khoản trái với Luật này đều bị bãi bỏ.

Luật này sẽ được ban hành theo thủ tục khẩn cấp và đăng vào Công Báo Việt Nam Cộng Hòa.

Cần-Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 1970

Ký tên :

NGUYỄN - VĂN - THIỆU  
TỔNG - THỐNG VIỆT - NAM CỘNG - HÒA